

HƯỚNG DẪN- ĐÁP ÁN BÀI DẠY (TUẦN 24)

Thứ, ngày tháng năm 2020

MÔN TẬP LÀM VĂN – LỚP 5

BÀI: ÔN TẬP : TẢ ĐỒ VẬT

ĐỀ BÀI: Lập dàn ý miêu tả một trong các đồ vật sau đây:

- a) Quyển sách Tiếng Việt 5, tập hai.
- b) Cái đồng hồ báo thức.
- c) Một đồ vật trong nhà mà em yêu thích.
- d) Một đồ vật hoặc một món quà có ý nghĩa sâu sắc với em.
- e) Một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát.

HƯỚNG DẪN:

- a) Quyển sách Tiếng Việt 5, tập hai.

1. Mở bài: Lí do em có quyển sách?

Đề chuẩn bị bước vào năm học mới, mẹ mua cho em quyển sách Tiếng Việt 5, tập một và tập hai.

2. Thân bài:

+ Tả bao quát:

Bìa sách được trang trí bằng nhiều màu sắc. Mặt bìa láng bóng. Quyển sách có mùi thơm của giấy mới và màu mực in.

+ Tả các bộ phận của đồ vật:

- Quyển sách khá dày, gồm 176 trang. Bìa sách là màu xanh da trời, phía trên in hai chữ Tiếng Việt 5, tập hai.
- Lật sách ra, trang thứ nhất là tên các tác giả của cuốn sách và một lần nữa chữ TIẾNG VIỆT 5, tập hai lại được lặp lại, có lẽ là để nhắc nhở chúng em hãy học tập tốt bộ môn Tiếng Việt.
- Trang ba là một bức tranh vẽ các bạn thiếu niên đang xếp hàng bỏ phiếu, nét mặt ai cũng rạng rỡ, vui vẻ. Phía trên ghi chủ đề: NGƯỜI CÔNG DÂN.
- Trang bốn là chữ Tuần 19 với bài tập đọc Người công dân số Một. Những trang giấy đều thuộc loại tốt nên chữ đen nổi bật trên nền giấy trắng tinh. Để thuận tiện cho việc học tập, sách đã sắp xếp khéo léo các bài học theo từng chủ đề, từng tuần học, từng phân môn. Ngoài nội dung bằng chữ, sách còn ghép các bức tranh minh họa sinh động giúp các em hứng thú hơn trong học tập.
- Trong các bài học, em thích nhất bài tập đọc Những cánh buồm. Bài thơ bộc lộ cảm xúc tự hào của người cha khi thấy con mình cũng ấp ủ những ước mơ đẹp như ước mơ

của mình thời thơ ấu; ca ngợi ước mơ khám phá cuộc sống của trẻ thơ, những ước mơ làm cho cuộc sống không ngừng tốt đẹp hơn.

3. Kết bài: Cảm nghĩ của em về quyển sách tiếng việt.

b) Cái đồng hồ báo thức.

Dàn ý tả chiếc đồng hồ báo thức

I. Mở bài : Giới thiệu chiếc đồng hồ nhà em (Ai mua? Vào lúc nào?)

- Nhân dịp đầu năm học mới
- Mẹ mua cho em chiếc đồng hồ để báo thức

II. Thân bài:

1) Tả bao quát: hình dáng, màu sắc, chất liệu

- Hình dáng tròn, bằng chiếc đĩa đựng trái cây.
- Lớp vỏ bên ngoài làm bằng nhựa
- Màu hồng tươi, pha lẫn màu trắng hai bên.
- Chân đế bằng làm bằng sắt xi mạ bóng loáng.

2) Tả chi tiết: mặt số, kim đồng hồ, quả lắc, bộ máy,

- Mặt số màu đỏ thẫm, có in hình chú chuột Mickey cầm bó hoa rất ngộ nghĩnh.
- Có 12 chữ số màu trắng, viền đen
- Có bốn cây kim: kim giờ, kim phút, kim giây và kim báo thức
- Phía dưới có một con lắc hình tròn cũng có in hình chú chuột Mickey lúc nào cũng lắc qua lại một cách đều đặn.
- Phía sau có một cái hộp màu đen chứa bộ máy chính.

III. Kết bài:

- Chiếc đồng hồ rất có ích trong đời sống hàng ngày.
- Nó báo giờ, báo thức giúp em đi học đúng giờ
- Nó còn nhắc nhở mọi người phải biết quý trọng thời gian và dùng thời gian vào những việc có ích.

c) Một đồ vật trong nhà mà em yêu thích.

1. Mở bài:

Giới thiệu đồ vật định tả: cái tủ lạnh (gia đình em mua lúc nào? Tủ lạnh hiệu gì?)

2. Thân bài:

a. Tả bao quát:

- Tủ lạnh hình khối chữ nhật đứng, có dung tích 120 lít. Vỏ tủ lạnh làm bằng thép trắng (inox) (có thể tả màu sơn của tủ lạnh).

b) Tả chi tiết:

- Tủ lạnh có mấy cửa? (hai cửa). Tủ lạnh được đặt chắc chắn lên bục bằng nhựa tốt mang tên hãng sản xuất tủ (Toshiba).
- Mở cánh cửa nhỏ là phần trên tủ lạnh, đó là ngăn làm đá. Ngăn đá chia làm hai tầng, và hai hộc đeo trên cánh cửa.
- Mở cánh cửa lớn là phần dưới tủ lạnh, đây là ngăn mát có ba tầng và một hộc kéo có nắp, mỗi tầng là một tấm kính chịu lực dày tám li. Phần này là nơi để rau quả, nước uống thức ăn. Có bốn hộc đeo ở cánh cửa.

– Các phần bên trong tủ làm bằng nhựa cao cấp màu trắng và mi-ca mờ.

c. Sử dụng và gìn giữ tủ như thế nào?

Mẹ cất thức ăn giữ lạnh cho khỏi ôi thiu. Tủ lạnh giúp bảo quản rau tươi lâu.

– Tủ lạnh giúp mẹ đỡ mất thì giờ đi chợ nhiều lần khi mà thức ăn được mua cho gia đình ăn trong một tuần.

– Mẹ lau tủ lạnh hàng tuần cho sạch sẽ.

3. Kết luận:

– Nêu suy nghĩ của em về ích lợi của tủ lạnh (tiện dụng, bảo vệ sức khỏe).

– Nêu cảm xúc của em đối với tủ lạnh (xem tủ lạnh như một người bạn thân thiết quen thuộc như mọi vật trong nhà).

Dàn ý tả chiếc máy tính

I. Mở bài:

- Ở nhà em, cái máy vi tính là vật em yêu thích nhất.

- Ba mua nó từ lúc em vào lớp bốn.

II. Thân bài:

+ Tả bao quát chung:

- Vừa như một chiếc ti vi, vừa như một máy hát đĩa lại vừa như một máy đánh chữ.

+ Tả từng bộ phận:

- CPU: bộ não của máy vi tính, trông nó như một cái thùng, cũng màu trắng sữa, bên trong toàn là các mạch điện tử và dây cáp điện chằng chịt, phía trước của CPU ngoài công tắc để mở máy còn có một rãnh nhỏ, đó là khe để đưa đĩa mềm vào sử dụng. Bên trên rãnh nhỏ là ổ đĩa CD, bộ phận này khiến máy vi tính giống máy hát đĩa; ấn vào nút nhỏ, một khay chứa đĩa CD chạy ra, bỏ đĩa vào và cho máy chạy. Em xem phim, nghe nhạc, chơi trò chơi thỏa thích.

- Màn hình: giống chiếc ti vi là ở cái màn hình, vỏ bằng nhựa màu trắng sữa, phía trước cũng có các nút điều chỉnh như của ti vi, phía dưới có đế hình vuông khớp với màn hình, nhờ đó màn hình xoay được, không xem được ti vi nhưng xem được các đĩa phim.

- Bàn phím: dẹt, trên bề mặt có các phím chữ, phím số để gõ chữ.

- Con chuột: tên gọi của bộ phận này là do hình dáng của nó, nó hỗ trợ cho bàn phím khi ta làm việc với máy tính, hoặc chơi trò chơi.

+ Công dụng của máy:

- Máy tính thật là hay, gõ chữ, làm tính, vẽ hình, xem phim, nghe nhạc, đặc biệt làm em mê nhất là chơi trò chơi.

- Sợ em xao lãng việc học, ba má quy định chỉ chơi trò chơi vào các ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày thường chỉ khi học xong mới được chơi khoảng nửa giờ.

III. Kết bài:

- Máy tính quả là một người bạn đa tài, có nó em có thêm một phương tiện giải trí sau các giờ học, em mơ sẽ trở thành một kỹ sư máy tính làm thật nhiều trò chơi bổ ích cho thiếu nhi, ngày từ bây giờ em phải cố gắng học thật giỏi, thật giỏi.

d) Một đồ vật hoặc một món quà có ý nghĩa sâu sắc với em.

Dàn ý tả đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc với em số 1

I. Mở bài: Món quà định tả là món quà gì? Em có từ bao giờ và do đâu mà có?

- Món quà em định tả là một chiếc cặp mới.
- Bố tặng khi em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc.

II. Thân bài:

- Tả bao quát:

Cặp hình chữ nhật, được làm bằng da thuộc.

Cặp mới nguyên, khổ to và dày, màu da đen bóng.

Loại cặp có quai xách và dây mang.

- Tả từng bộ phận:

Bên ngoài: Mặt cặp mịn, mềm, sờ êm và mát tay. Nắp cặp hình chữ nhật hơi vát ở hai bên. Trên mặt cặp có in hình hai chú chó trắng đang nô đùa trên thảm cỏ xanh.

Hai bên cặp có hai khoá mạ kền sáng bóng. Mỗi lần mở ra đóng vào nghe “tanh tách” thật vui tai.

Nắp cặp có gắn một quai xách bằng nhựa cong cong như một cái cầu.

Bên trong: Cặp gồm ba ngăn:

- + Ngăn thứ nhất nhỏ, em dùng để cất các dụng cụ học tập.
- + Ngăn thứ hai và ba to hơn, em làm phòng ở cho các cô cậu sách vở. Các ngăn đều làm bằng da đen mềm và mịn.

Kết luận: Cảm nghĩ của em.

Em thích cái cặp bố mua vì đây là một kỉ niệm đánh dấu những ngày tháng học tập với sức cố gắng của em. Em sẽ giữ mãi chiếc cặp thân thương này.

Dàn ý tả đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc với em số 2

I. Mở bài: Giới thiệu đồ vật mà em định tả

- Trong chuyến đi thăm Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, em được nhìn thấy chiếc khăn rằn của Mẹ Việt Nam Anh hùng Trần Thị Lướt.
- Chiếc khăn được xem như kỉ vật và được trưng bày tại đây.

II. Thân bài

- Chiếc khăn rằn dệt bằng vải bố.
- Chiều ngang chừng 0,6 m, chiều dài khoảng 1,2 m.
- Mặt khăn in đậm hình ka-rô màu đỏ sẫm; nền khăn màu trắng.
- Hai đầu khăn có những tua vải làm tăng vẻ đẹp duyên dáng của khăn.
- Nền khăn đã có những vết sờn bạc.
- Khăn giúp mẹ Trần Thị Lướt choàng ấm ở mùa đông, che nắng, thấm mồ hôi ở mùa hè.
- Khăn cùng mẹ đồng cam cộng khổ, gánh vác khó khăn, cùng mẹ giấu tài liệu vượt qua đồn bót địch.
- Khăn chứng kiến những thời khắc lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam.

III. Kết bài

- Mẹ Trần Thị Lướt hi sinh để lại chiếc khăn rằn với những ý nghĩa to lớn.
- Chiếc khăn đã ghi dấu ấn một chặng đường đấu tranh của dân tộc, nó là kỉ vật thiêng liêng mà viện bảo tàng đang cất giữ.
- Em thầm biết ơn mẹ và biết ơn các chiến sĩ cách mạng đã hi sinh cuộc đời cho dân tộc Việt Nam.

e) Một đồ vật trong viện bảo tàng hoặc trong nhà truyền thống mà em đã có dịp quan sát.

1. Mở bài:

Giới thiệu đồ vật định tả: trống đồng Đông Sơn, trưng bày tại viện Bảo tàng Lịch sử Việt Nam.

2. Thân bài:

a. Tả bao quát:

- Chất liệu: đúc bằng đồng.
- Hình dáng: hình khối trụ cao sáu mươi xăng-ti-mét, hình thể phức tạp: phần trên phình ra hình nón cụt, giữa thắt lại hình trụ tròn, phần chân loe ra hình phễu.

b. Tả chi tiết

- Mặt trống: tròn, đường kính chín mươi xăng-ti-mét, gồm nhiều vòng tròn đồng tâm có hình khắc chìm trên mặt trống. Đó là các hình: người múa, người gĩa gạo, người đánh trống hoặc bơi chài, hoạ tiết lông công, hoạ tiết hình chim.
- Giữa mặt trống là hình ngôi sao, mỗi ngôi sao có mười hai cánh. Vành khắc hình chim có mười tám con chim tượng trưng cho mười tám đời vua Hùng Vương. Ngôi sao giữa tâm là biểu tượng cho tục thờ thần Mặt Trời của người Việt cổ.
- Thân trống: hình khắc nổi trang trí theo hình chữ nhật. Hình ảnh sắp xếp rất cân đối.
- Chân trống: tron lẳng, không có hoa văn, cao khoảng mười lăm xăng-ti-mét. Chân trống là phần loe hình phễu của khối trụ tròn.
- Công dụng của trống đồng: trống đồng thực chất là một nhạc khí. Người Việt cổ dùng trống trong hội hè, đình đám, lễ lạc, tang lễ.
- Ý nghĩa lịch sử của trống đồng: hoa văn trên mặt trống thể hiện xã hội Lạc Việt xưa kia và nền văn minh nông nghiệp của người Việt cổ.

c. Cảm xúc của em khi được xem trống:

- Xúc động, tự hào về nền văn hoá cổ xưa của dân tộc.

3. Kết luận:

Cố gắng học chăm, giỏi để xứng đáng là con cháu Lạc Hồng.